TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - ĐĂK LĂK** **TỈNH ĐĂK LĂK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 50/2026/HS-ST.
Ngày: 30-7-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐĂK LĂK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Y Kim Kriêng.

2, Ông Nguyễn Văn Thức.

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Thái Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thuỷ – Kiểm sát viên.

Ngày 30/7/2026 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân khu vực 8 mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2026/TLST-HS ngày 13/7/2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2026/QĐST-HS ngày 16/7/2026 đối với bị cáo:

1, Họ và tên: Lê Quốc Đ; sinh năm 1996; tại: Tỉnh Đăk Lăk; nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú: Số 13/8 Nguyên H, TDP Thiện A 1, phường Buôn H, tỉnh Đắk Lắk; số CCCD/CMND: 066096004291; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh L, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị Ngọc V, sinh năm 1962; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2026, bị cáo có mặt tại phiên toà.

2, Họ và tên: Nguyễn Đức Tú Tr; sinh năm 1995; tại: Tỉnh Đăk Lăk; nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú: Số 99 Lý Tự Tr, TDP Thiện A 3, phường Buôn H, tỉnh Đắk Lắk; số CCCD/CMND: 066095022845; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2026, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1997. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Lộc A, xã Krông N, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 953 Hùng V, TDP Thiện A 3, phường Buôn H, tỉnh Đắk Lắk.

3. Chị Lê Thị Kiều L, sinh năm 1985. Có mặt.

Nơi cư trú: Liên Gi 2, thôn 5, xã Ea Dr, tỉnh Đắk Lắk.

Người làm chứng:

1. Ông Lê Văn C, sinh năm 1968. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 01 Đoàn Kh, TDP Thiện A 3, phường Buôn H, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bà Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1976. Có mặt.

Nơi cư trú: TDP Thiện A 3, phường Buôn H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 24/02/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện và bắt quả tang tại nhà số 99 đường Lý Tự Trọng, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, Lê Quốc Đ và Nguyễn Đức Tú Tr đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua điều tra xác định: Lê Quốc Đ và Nguyễn Đức Tú Tr là người sử dụng trái phép chất ma túy. Sáng ngày 23/02/2026, Đ điều khiển xe mô tô biển số 47D1-592.13 đến nhà Nguyễn Đức Tú Tr số 99 Lý Tự Trọng, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk để chơi. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Đ rủ Tr đi mua ma túy đá về sử dụng thì Tr đồng ý. Thông qua mối quen biết ngoài xã hội, Đ biết tại khu vực rừng thông thuộc xã Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk có Nguyễn Văn T, sinh năm 1997, trú tại thôn Lộc An, xã Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk có bán ma tuý đá nên Đ sử dụng điện thoại Oppo gắn sim số 0353.454.423 đăng nhập vào tài khoản Zalo và gọi điện vào tài khoản Zalo của T qua số điện thoại là 0393.841.447 hỏi mua 2.000.000 đồng ma tuý đá thì T đồng ý và nhắn tin số tài khoản 1013478022 Ngân hàng Vietcombank tên NGUYEN VAN T để Đạt chuyển tiền. Sau đó, Đ sử dụng tài khoản Ngân hàng Phương Đông (OCB) số 481638 của mình và chuyển số tiền 2.000.000 đồng vào tài khoản của T. Sau khi Đ chuyển tiền xong, T nhắn vị trí cất giấu ma tuý ở khu vực đồi thông thuộc xã Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk để Đ đến lấy. Rồi Đ điều khiển xe mô tô biển số 47D1-592.13 chở Tr đi đến khu vực rừng thông thuộc xã Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk để lấy ma tuý về sử dụng. Khi lấy được ma túy cất giấu trong gói thuốc lá để cạnh mép đồi thông, Đ cất giấu vào túi áo khoác đang mặc rồi cùng Tr đi về.

Khi về đến nhà Tr, Đ lấy gói thuốc lá ra kiểm tra thì thấy có một túi zip nylon trong suốt bên trong có ma tuý đá. Lúc này, Tr lấy chai nước có sẵn ở nhà Tr rồi dùng kéo đục hai lỗ trên nắp chai, sau khi đục lỗ xong thì Tr lấy ống hút nhựa và ống thuỷ tinh gắn vào để tạo thành bộ dụng cụ sử dụng ma tuý hoàn chỉnh. Sau đó, Tr lấy một ống nhựa dùng kéo cắt xéo một đầu để xúc một ít ma tuý từ số ma tuý đã mua được đổ vào bộ dụng cụ, rồi cả hai cùng nhau sử dụng tại phòng khách nhà Tr. Số ma tuý còn lại Đ đem ra cất giấu ở khu vực bờ rào trước sân nhà Tr rồi đi về nhà.

Khoảng 11 giờ, ngày 24/02/2026, Đ tiếp tục đi đến nhà Tr để sử dụng ma tuý đá. Trước khi vào nhà, Đ đi đến địa điểm cất giấu ma tuý trước đó mang vào đưa cho Tr để cùng nhau sử dụng. Lúc này, có Trần Văn H, sinh năm 1994, trú tại TDP Thiện An, phường Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk nhắn tin cho Đ nhờ chở vào nhà Tr chơi nên Đ ra chở H đến nhà Tr. Khi Đ và H vào nhà thì thấy Tr lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy trước đó ra, dùng ống nhựa đã được cắt xéo một đầu, xúc một ít ma tuý đổ vào bộ dụng cụ rồi dùng quẹt gas đốt nóng cho ma tuý trong bộ dụng cụ tan ra, sau khi chuẩn bị xong thì Đ, Tr và H cùng nhau vừa sử dụng vừa chơi điện thoại trong phòng khách nhà Tr, ai hút thì tự lấy đốt và hút. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô chở H về nhà, Đ đưa cho Tr số ma túy còn lại thì Tr đem chia thành 04 gói nhỏ (để trong ống hút nhựa hàn mép) và 01 phần để lại trong túi zip rồi đem cất giấu.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ tiếp tục đến nhà Tr để sử dụng ma tuý. Sau khi Đ vào nhà, trong lúc nói chuyện Tr đưa cho Đ 01 gói nhỏ và 01 túi zip nylon bên trong có chứa ma tuý đá và nói "số ma tuý còn lại đã được phân chia ra nhiều phần, đây là phần của mày". 03 gói nhỏ còn lại Tr cất giấu trong gói thuốc lá để trên bàn. Sau khi Đ lấy ma túy từ Tr, Đ dùng kéo có sẵn chia gói ma túy trong ống hút nhựa ra thành hai gói để sử dụng. Sau khi phân chia xong thì Đ cất 02 (hai) gói và 01 (một) túi zip nylon chứa ma tuý vào túi quần đang mặc với ý định khi nào có nhu cầu thì lấy ra sử dụng. Một lúc sau, Tr đưa ra bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đã được đổ sẵn ma tuý bên trong để cả hai thay phiên nhau đốt và hút. Trong lúc Đ và Tr đang sử dụng ma tuý thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, cùng tang vật phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định số 450 ngày 06/03/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 ống nhựa trong suốt được hàn kín 2 đầu, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1662 gam; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon trong suốt, dạng túi zip, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,0746 gam; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 03 ống nhựa trong suốt, đều hàn kín hai đầu, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1919 gam.

Chất màu vàng nâu bám dính bên trong đầu hình cầu của ống thủy tinh uốn cong được niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại: Methamphetamine. Vì lượng chất bám dính ít nên không xác định được khối lượng.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 25/02/2026, của Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ kết luận: Lê Quốc Đ và Nguyễn Đức Tú Tr dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên đưa ra các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra và giữ nguyên nội dung tại bản

cáo trạng số 27/CT-VKS, ngày 08/7/2026 truy tố các bị cáo Lê Quốc Đ và Nguyễn Đức Tú Tr về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 và *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc Đtừ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý*.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Đ phải chấp hành chung cho cả 02 tội là 11 năm đến 12 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/02/2026.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Tú Tr từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý*.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Tú Tr từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Tr phải chấp hành chung cho cả 02 tội là 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/02/2026.

Đề nghị xử lý các biện pháp tư pháp.

Các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết được việc làm của các bị cáo là sai trái, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xử cho các bị cáo mức án thấp nhất để các bị cáo có điều kiện làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Sáng ngày 23/02/2026, Đ rủ Tr đi mua ma túy đá về sử dụng thì Tr đồng ý. Thông qua mối quen biết ngoài xã hội, Đ biết Nguyễn Văn T có bán ma tuý đá nên Đ hỏi mua 2.000.000 đồng ma tuý đá thì T đồng ý. Khi mua được ma túy Đ cất giấu vào túi áo khoác đang mặc rồi cùng Tr đi về, rồi cả hai cùng nhau sử dụng tại phòng khách nhà Tr. Số ma tuý còn lại Đ đem ra cất giấu ở khu vực bờ rào trước sân nhà Tr rồi đi về nhà.

Khoảng 11 giờ, ngày 24/02/2026, Đ tiếp tục đi đến nhà Tr để sử dụng ma tuý đá. Lúc này, có Trần Văn H nhắn tin cho Đ nhờ chở vào nhà Tr chơi nên Đ ra chở H đến nhà Tr. Khi Đ và H vào nhà thì thấy Tr lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy trước đó ra thì Đ, Tr và H cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô chở H về nhà, Đ đưa cho Tr số ma túy còn lại thì Tr đem chia thành 04 gói nhỏ (để trong ống hút nhựa hàn mép) và 01 phần để lại trong túi zip rồi đem cất giấu.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Đ tiếp tục đến nhà Tr để sử dụng ma tuý. Sau khi Đ vào nhà, trong lúc nói chuyện Tr đưa cho Đ 01 gói nhỏ và 01 túi zip nylon bên trong có chứa ma tuý đá và nói "số ma tuý còn lại đã được phân chia ra nhiều phần, đây là phần của mày". 03 gói nhỏ còn lại Tr cất giấu trong gói thuốc lá để trên bàn. Sau khi Đ lấy ma túy từ Tr, Đạt dùng kéo có sẵn chia gói ma túy trong ống hút nhựa ra thành hai gói để sử dụng. Sau khi phân chia xong thì Đ cất 02 (hai) gói và 01 (một) túi zip nylon chứa ma tuý vào túi quần đang mặc với ý định khi nào có nhu cầu thì lấy ra sử dụng. Một lúc sau, Tr đưa ra bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đã được đổ sẵn ma tuý bên trong để cả hai thay phiên nhau đốt và hút. Trong lúc Đ và Tr đang sử dụng ma tuý thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy, cùng tang vật phạm tội.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức và biết rõ chất ma túy là chất kích thích gây nghiện mà nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi xâm phạm đều phải bị trừng trị, thế nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tại Bản kết luận giám định số 450 ngày 06/03/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 02 ống nhựa trong suốt được hàn kín 2 đầu, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1662 gam; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon trong suốt, dạng túi zip, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,0746 gam; Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong 03 ống nhựa trong suốt, đều hàn kín hai đầu, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1919 gam. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 truy tố các bị cáo Lê Quốc Đ và Nguyễn Đức Tú Tr về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 và *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm…

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Tại khoản 1, các Điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định.

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;"

Hành vi của các bị cáo mang tính nguy hiểm cho xã hội, đây cũng là một trong những nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trung có bà ngoại là gia đình có công với cách mạng được tặng danh hiệu Tổ quốc ghi công cho 02 liệt sĩ, hàng tháng được hưởng ưu đãi của Nhà nước; cha bị cáo chết năm 2020, bị cáo là lao động chính để nuôi mẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này Đ là người rủ rê Tr đi mua ma tuý về cất dấu để sử dụng, nên cần xử phạt bị cáo Đ mức án cao hơn bị cáo Tr.

Đối với Nguyễn Văn T, người đã bán ma túy cho Lê Quốc Đ và Nguyễn Đức Tú Tr vào ngày 23/02/2026. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk khởi tố, bắt tạm giam về Tội mua bán trái chất ma túy xảy ra ngày 29/4/2026. Do đó, Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ cùng các tài liệu liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa T và Đ để xử lý cùng vụ án trên, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với Trần Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với Lê Quốc Đ và Nguyễn Đức Tú Tr vào trưa ngày 24/02/2026. Quá trình điều tra xác định H chỉ là đối tượng thụ hưởng, không đồng phạm với Đ và Tr về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý đối với H là có căn cứ.

Đối với căn phòng khách nơi Đ và Tr sử dụng làm địa điểm để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ng (mẹ ruột bị can Tr). Việc Đ và Tr sử dụng làm địa điểm phạm tội thì bà Ng không biết, do đó Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa, trên chai có ghi dòng chữ "STING"; một nắp chai nhựa, màu xanh được đục hai lỗ; 02 ống nhựa (một ống nhựa màu vàng, một ống nhựa màu trắng) được gắn vào nhau thành một ống nhựa dài; 01 ống thủy tinh được uốn cong, phần đầu phình to, bên trong phần đầu phình to có chứa mảng bám màu vàng nâu; 01 cái kéo có tay cầm bằng kim loại màu vàng; 01 quẹt gas, màu vàng; 01 quẹt gas, màu xanh và 02 ống nhựa trong suốt bên trong có chứa 0,1662 gam ma túy loại Methamphetamine *(mẫu vật còn lại sau giám định 0,1550 gam*); 01 túi nylon trong suốt, dạng túi zip bên trong có chứa 0,0746 gam ma túy loại Methamphetamine (*mẫu vật còn lại sau giám định 0,0545 gam*); 03 ống nhựa trong suốt bên trong có chứa 0,1919 gam ma túy loại Methamphetamine *(mẫu vật còn lại sau giám định 0,1848 gam*

Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, số Imei 1: 865695057416795, số Imei 2: 865695057416787, có gắn thẻ sim có dãy số 8984048000955759058.

Cần chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47D-592.13 cho chị Lê Thị Kiều L.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Quốc Đạt và Nguyễn Đức Tú Trung phạm "*Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc Đ từ 03 năm 06 tháng tù về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.*

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc Đ từ 07 năm 06 tháng tù về *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Lê Quốc Đ phải chấp hành chung cho cả 02 tội là (03 năm 06 tháng tù + 07 năm 06 tháng tù) = 11 (mười một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/02/2026.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình

sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Tú Tr từ 03 năm tù về "*Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý*.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Tú Tr từ 07 năm tù về *"Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Đức Tú Tr phải chấp hành chung cho cả 02 tội là (03 năm tù + 07 năm tù) = 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 25/02/2026.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 chai nhựa, trên chai có ghi dòng chữ "STING"; một nắp chai nhựa, màu xanh được đục hai lỗ; 02 ống nhựa (một ống nhựa màu vàng, một ống nhựa màu trắng) được gắn vào nhau thành một ống nhựa dài; 01 ống thủy tinh được uốn cong, phần đầu phình to, bên trong phần đầu phình to có chứa mảng bám màu vàng nâu; 01 cái kéo có tay cầm bằng kim loại màu vàng; 01 quẹt gas, màu vàng; 01 quẹt gas, màu xanh và 02 ống nhựa trong suốt bên trong có chứa 0,1662 gam ma túy loại Methamphetamine *(mẫu vật còn lại sau giám định 0,1550 gam*); 01 túi nylon trong suốt, dạng túi zip bên trong có chứa 0,0746 gam ma túy loại Methamphetamine (*mẫu vật còn lại sau giám định 0,0545 gam*); 03 ống nhựa trong suốt bên trong có chứa 0,1919 gam ma túy loại Methamphetamine *(mẫu vật còn lại sau giám định 0,1848 gam*

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh đen, số Imei 1: 865695057416795, số Imei 2: 865695057416787, có gắn thẻ sim có dãy số 8984048000955759058.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 47D-592.13 cho chị Lê Thị Kiều L.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại kho vật chứng số 1 Công an tỉnh Đăk Lăk).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Quốc Đ và Nguyễn Đức Tú Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng cảnh sát THAHS và hổ trợ tư pháp CA tỉnh Đăk Lăk (PC10);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Đắk Lắk (PV06);
- Thi hành án dân sự tỉnh Đăk Lăk;
- Viện kiểm sát ND khu vực 8;
- Phòng THADS khu vực 8;
- Bộ phận THAHS TAND khu vực 8;
- Bị cáo; các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ